TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2022/HS-ST.
Ngày: 27-12-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Phước
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Hoàng Đức Bảo
+ Ông Nguyễn Như Tân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hoài Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN CH; sinh năm 1979, tại Quảng Trị. Nơi cư trú: Thôn An Định, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng B, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị B, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn An Định, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ Nguyễn Thị T, sinh 1985; có 02 con, lớn sinh năm 2006 và nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phạm Công N, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 15, Vĩnh Điềm Thượng, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa - Vắng mặt.

+ Bà Dương Thị Dạ H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Bích Trung Nam, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/8/2022, Hoàng Văn C, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn An Định, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N8-0039 đến quán karaoke Thảo Nguyên do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị làm chủ với ý định để hát Karaoke. Khi vào phòng khách của quán, Chánh thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có ốp lưng trong suốt đặt trên nệm ở phòng khách nhưng không có ai trong coi nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại này để sử dụng. Chánh lấy điện thoại trên cất giấu trong vào túi quần bên phải, rồi điều khiển xe mô tô đến quán sửa chữa điện thoại di động Thanh Bình tại số 244 Trần Hưng Đạo, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị và gặp chị Dương Thị Dạ H là nhân viên của quán yêu cầu thay sim; Chánh để lại thông tin liên lạc, hẹn lúc nào xong sẽ quay lại lấy điện thoại, rồi điều khiển xe về nhà. Đến chiều cùng ngày khi Công an xã Triệu Long mời đến làm việc, Chánh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu 12 Promax màu xanh dương, số IMEI: 3511 4334 1694 886 đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 18.800.000 đồng.

Cáo trạng số 32/CT-VKSTP ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Phạm Công N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DAYANG biển kiểm soát 79N8-0039, số máy CG1XM4A 137369, số khung FMG801373369 .

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ ngày 19/8/2022, Hoàng Văn Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N8-0039 đến quán karaoke Thảo Nguyên do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị làm chủ với ý định hát Karaoke. Tuy nhiên, khi vào phòng khách của quán và thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đặt trên nệm ở phòng khách nên đã lén lút thực hiện hành vi

chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Iphone trị giá 18.800.000 đồng của bà Nguyễn Thị H. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ……. thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo vệ, bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Tuy nhiên, trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Triệu Phong liên tiếp xảy ra nhiều vụ phạm pháp hình sự về các tội xâm phạm sở hữu, trong đó đáng chú ý là các vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày càng nhiều, chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của người phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình, tâm lý hoang mang, lo lắng của người dân trong đời sống xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, khi xem xét quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại thời điểm gây án và hiện tại, theo kết luận của Trung tâm pháp y tâm thần miền Trung thì bị cáo Hoàng Văn C hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng","Là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi","Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Thị H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ để bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu DAYANG biển kiểm soát 79N8-0039 mà bị cáo Ch dùng làm phương tiện đi đến nhà bị hại Nguyễn Thị H để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đây là xe thuộc sở hữu của ông Phạm Công Nh và ông Nh cho bị cáo mượn để sử dụng và không biết bị cáo dùng làm

phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần trả lại chiếc xe cho anh Phạm Công Nh theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Ch phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: **HOÀNG VĂN CH**: **12** *(mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **24** *(hai bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/12/2022.

Giao bị cáo Hoàng Văn Ch cho Uỷ ban nhân dân xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Phạm Công Nh xe mô tô nhãn hiệu DAYANG biển kiểm soát 79N8-0039, số máyg CG1XM4A 137369, số khung FMG801373369.

(Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2022 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên

quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS, CA huyện T.Phong;
- Chi Cục THADS huyện T.Phong;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Hồng Phước